

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2025/HS-ST
Ngày: 12-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Thoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Du

Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thảo Vy – Thư ký Tòa án nhân khu vực 15
- Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST – HS ngày 29/7/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Thái D, sinh ngày 29 tháng 01 năm 1991 tại tỉnh Bình Dương (nay là thành phố Hồ Chí Minh). Căn cước công dân số Y; nơi thường trú: Số D, Đại Lộ B, tổ A, khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi ở hiện nay: Số D, Đại Lộ B, tổ A, khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Sửa chữa ô tô; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ A; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 13/01/2025; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành Thái D và Nguyễn Giang Vũ V, sinh năm 1991, thường trú tại số D, Đại lộ B, khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là

phố H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) là vợ chồng và cùng sinh sống tại địa chỉ số D, Đại lộ B, khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Ngày 13/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Giang Vũ V về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tiến hành khám xét chỗ ở của V tại địa chỉ số D, Đại lộ B, khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Qua khám xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã thu giữ được những tài liệu có liên quan đến vụ án do bị can V thực hiện hành vi phạm tội. Đồng thời, lực lượng Công an còn thu giữ của Nguyễn Thành Thái D gồm: 01 hộp giấy màu đen có chữ SHARGEK, bên trong có: 01 túi nylon miệng kéo dính bên ngoài có ghi “25” chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1); 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M2); 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M3); 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M4); 01 ống nhựa màu trắng - hồng, dạng ống hút; 01 lọ nhựa có nắp đậy, bên trong có 2/3 dung dịch lỏng trong suốt và 01 một đoạn ống nhựa màu trắng - xanh, dạng ống hút; 01 đoạn ống nhựa trong suốt, một đầu được bịt kín, một đầu cắt xéo nhọn; 02 quẹt gas (trong đó 01 cái bị tháo mất bộ đánh lửa); 02 quẹt gas tự chế màu trắng (trong đó có 01 cái có núm xoay tự chế màu đen); 01 bộ đánh lửa tháo từ quẹt gas; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím (Số IMEI: 357730386384490, IMEI 2: 357730385941340), sim có số thuê bao 0917368839; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh (số IMEI: 353324653815362, IMEI 2: 353324653673860, số MEID: 35332465381536), sim có số thuê bao 0829999969.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thành Thái D khai: D bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2008 đến năm 2012 thì ngưng không sử dụng, đến cuối tháng 12 năm 2024 do buồn chuyện gia đình nên D sử dụng ma túy lại và thông qua nhóm bạn xã hội giới thiệu, D biết và sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, sim có số thuê bao 0917368839 liên lạc với người phụ nữ qua tài khoản zalo tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) để liên hệ hỏi mua ma túy và được H thông báo điểm giao ma túy tại khu vực trước Bảo tàng tỉnh Bình Dương. Tại đây, D được người nam (không rõ nhân thân, lai lịch) giao ma túy và báo giá số tiền là 1.200.000 đồng, D đưa cho người nam tiền mặt rồi nhận gói ma túy đem về nhà sử dụng. D đã sử dụng gói ma túy trên được 02 lần (lần 01 vào cuối tháng 12/2024 và lần 02 vào tháng 01/2025), số ma túy còn lại D đem cất giấu trên la phong, cạnh phòng ngủ của vợ chồng D thì bị phát hiện thu giữ.

Bản kết luận giám định số 508/KL-KTHS(MT) ngày 20/01/2025 của Phòng K - Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 1,9572 gam (M1). Mẫu chất màu nâu, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,0703 gam (M2). Các mẫu chất màu nâu, gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng không xác định (M3), (M4).

* Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một các vật chứng gồm: 01 hộp giấy màu đen có chữ SHARGEER, bên trong có: 01 túi nylon miệng kéo dính bên ngoài có ghi “25” chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1), trọng lượng sau giám định là 1,9110 gam; 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M2), trọng lượng sau giám định 0,0000 gam; 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M3); 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M4); 01 ống nhựa màu trắng - hồng, dạng ống hút; 01 lọ nhựa có nắp đậy, bên trong có 2/3 dung dịch lỏng trong suốt và 01 một đoạn ống nhựa màu trắng - xanh, dạng ống hút; 01 đoạn ống nhựa trong suốt, một đầu được bịt kín, một đầu cắt xéo nhọn; 02 quẹt gas (trong đó 01 cái bị tháo mất bộ đánh lửa); 02 quẹt gas tự chế màu trắng (trong đó có 01 cái có núm xoay tự chế màu đen); 01 bộ đánh lửa tháo từ quẹt gas; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím (Số IMEI: 357730386384490, IMEI 2: 357730385941340), sim có số thuê bao 0917368839; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh (số IMEI: 353324653815362, IMEI 2: 353324653673860, số MEID: 35332465381536), sim có số thuê bao 0829999969.

Tại Cáo trạng số 131/CT-VKSTDM ngày 25/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T (nay là Viện Kiểm sát nhân dân K – Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Thái D để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Thái D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy màu đen có chữ SHARGEER, bên trong có: 01 túi nylon miệng kéo dính bên ngoài có ghi “25” chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1), trọng lượng sau giám định là 1,9110 gam; 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M2), trọng lượng sau giám định 0,0000 gam; 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M3); 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M4); 01 ống nhựa màu trắng - hồng, dạng ống hút; 01 lọ nhựa có nắp đậy, bên trong có 2/3 dung dịch lỏng trong suốt và 01 một đoạn ống nhựa màu trắng - xanh, dạng ống hút; 01 đoạn ống nhựa trong suốt, một đầu được bịt kín, một đầu cắt xéo nhọn; 02 quẹt gas (trong đó 01 cái bị tháo mất bộ đánh lửa); 02 quẹt gas tự chế màu trắng (trong đó có 01 cái có núm xoay tự chế màu đen); 01 bộ đánh lửa tháo từ quẹt gas.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím (số IMEI: 357730386384490, IMEI 2: 357730385941340), sim có số thuê bao 0917368839.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành Thái D: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh (số IMEI:353324653815362, IMEI 2: 353324653673860, số MEID: 35332465381536), sim có số thuê bao 0829999969.

Bị cáo D nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Thái D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, biên bản bắt khẩn cấp, kết luận giám định khối lượng mẫu vật, loại chất ma túy và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án; do đó có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 16 giờ ngày 13/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B thi hành Lệnh khám xét tại nhà địa chỉ số D, Đại lộ B, khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh), đã phát hiện Nguyễn Thành Thái D có hành vi tàng trữ 2,0275 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng.

Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh) và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Thành Thái D để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhận thức: Bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì mục đích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện; do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Loại ma túy mà bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, đây là loại độc dược gây nghiện, có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Do đó, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện cần phải có hình phạt tương xứng, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt; đồng thời, để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là chưa phù hợp.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9] Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy màu đen có chữ SHARGEER, bên trong có: 01 túi nylon miệng kéo dính bên ngoài có ghi “25” chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1), trọng lượng sau giám định là 1,9110 gam; 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M2), trọng lượng sau giám định 0,0000 gam; 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M3); 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M4); 01 ống nhựa màu trắng - hồng, dạng ống hút; 01 lọ nhựa có nắp đậy, bên trong có 2/3 dung dịch lỏng trong suốt và 01 một đoạn ống nhựa màu trắng - xanh, dạng ống hút; 01 đoạn ống nhựa trong suốt, một đầu được bịt kín, một đầu cắt xéo nhọn; 02 quạt gas (trong đó 01 cái bị tháo mất bộ đánh lửa); 02 quạt gas tự chế màu trắng (trong đó có 01 cái có núm xoay tự chế màu đen); 01 bộ đánh lửa tháo từ quạt gas.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím (số IMEI: 357730386384490, IMEI 2: 357730385941340), sim có số thuê bao 0917368839.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành Thái D: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh (số IMEI: 353324653815362, IMEI 2: 353324653673860, số MEID: 35332465381536), sim có số thuê bao 0829999969.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều: 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Thái D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Thái D 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp giấy màu đen được dán băng niêm phong màu đỏ. Theo Kết luận giám định số 508/KL-KTHS(MT) ngày 20/01/2025 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 13/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B thì bên trong có: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên ngoài ghi “25”, chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1), trọng lượng sau giám định là 1,9110 gam loại Methamphetamine; 01 (một) ống nhựa màu trắng – hồng, dạng ống hút; 01 (một) lọ nhựa có nắp đậy, bên trong có 2/3 dung dịch lỏng trong suốt và 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng - xanh, dạng ống hút; 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt, một đầu được bịt kín, một đầu cắt xéo nhọn; 02 (hai) quẹt gas (trong đó 01 cái bị tháo mất bộ đánh lửa); 01 (một) bộ đánh lửa tháo từ quẹt gas.

+ 01 (một) bì thư ghi số 508/PC09 có dấu mộc niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B. Theo Kết luận giám định số 508/KL-KTHS(MT) ngày 20/01/2025 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 13/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B thì bên trong có: 01 (một) nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M2), trọng lượng sau giám định 0,0000 gam; 01 (một) nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M3); 01 (một) nỏ thủy tinh bên trong chứa chất màu nâu (Ký hiệu M4).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím (số IMEI: 357730386384490, IMEI 2: 357730385941340), có sim bên trong nhưng không kiểm tra được số thuê bao (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành Thái D: 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, màu xanh (số IMEI 1:

353324653815362, IMEI 2: 353324653673860, số MEID: 35332465381536), có sim bên trong nhưng không kiểm tra được số thuê bao (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số X ngày 15/8/2025 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H).

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thành Thái D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PV06);
- VKSND cùng cấp;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Dương Thị Kim Thoa